

Số: ~~897~~/KL-BTTTT

Hà Nội, ngày ~~14~~ tháng 3 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, Kít xét nghiệm, vaccin, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông

Thực hiện Quyết định thanh tra số 160/QĐ-BTTTT ngày 28/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thanh tra việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, Kít xét nghiệm, vaccin, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, từ ngày 15/02/2022 đến ngày 14/3/2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại 24 cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông (*Danh sách các cơ quan, đơn vị được đính kèm Phụ lục 01 kèm theo Kết luận này*).

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 14/3/2022 của Trưởng Đoàn thanh tra, kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

Bộ Thông tin và Truyền thông là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí; xuất bản, in, phát hành; bưu chính; viễn thông; tần số vô tuyến điện; công nghệ thông tin, điện tử; phát thanh và truyền hình, thông tin điện tử, thông tấn, thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở và quản lý nhà nước các dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông. Theo đó, về cơ cấu tổ chức, Bộ có 21 đơn vị thuộc khối các đơn vị tham mưu, 12 đơn vị sự nghiệp, Ban quản lý Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích và 02 doanh nghiệp trực thuộc là Tổng công ty Bưu điện Việt Nam và Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện VTC.

Qua rà soát toàn bộ 36 đơn vị trực thuộc Bộ có 24 đơn vị thực hiện mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, Kít xét nghiệm, vaccin, thuốc phòng, chống dịch Covid-19. Có một số đơn vị không thực hiện mua sắm do các đơn vị này trực thuộc khối văn phòng Bộ, không có ngân sách, tài khoản riêng hoặc ở

cùng chung tòa nhà do đơn vị khác quản lý đã thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

Kể từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát cho đến nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tổ chức tốt công tác phòng, chống dịch tại Bộ và các cơ quan, đơn vị trực thuộc nhằm đảm bảo sự hoạt động thông suốt của bộ máy, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Ngoài ra, với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Bộ Thông tin và Truyền thông đã góp phần rất lớn cho công cuộc phòng, chống đại dịch Covid-19 của đất nước thông qua việc lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các doanh nghiệp trong ngành thông tin và truyền thông đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển các ứng dụng công nghệ trên nền tảng số, các cơ quan báo chí tích cực tuyên truyền, giúp cho công tác chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng và Nhà nước được thông suốt, kịp thời, giảm tiếp xúc trực tiếp của người dân để ngăn ngừa lây bệnh, tiết kiệm thời gian và chi phí trong thời kỳ dịch bệnh. Đặc biệt trong giai đoạn cao điểm khi nhiều địa phương trên cả nước (Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Tây Nam Bộ), Bộ Thông tin và Truyền thông đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan tích cực, chủ động tham gia trực tiếp trong tuyến đầu chống dịch. Đặc biệt, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc duy trì việc cung ứng hàng hóa, nhu yếu phẩm thiết yếu phục vụ người dân đang thực hiện giãn cách, duy trì cuộc sống bình thường. Do đó, trong thời gian diễn ra dịch bệnh Covid-19, nhiều đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ đã tiến hành mua sắm các trang thiết bị phục vụ phòng, chống dịch trong thời gian rất ngắn để cung cấp cho cán bộ, công chức, người lao động thực thi nhiệm vụ.

Để thực hiện công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 tại Bộ và các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trực thuộc Bộ, Bộ Thông tin và Truyền thông đã thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 của Bộ. Cùng với sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp, Ban Chỉ đạo phòng, chống Covid-19 của Bộ Thông tin và Truyền thông đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc Bộ thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch, chăm lo sức khỏe cho cán bộ, nhân viên nhằm hoàn thành kế tốt hoạch được giao.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống Covid-19 của Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc Bộ đã đảm bảo an toàn phòng chống dịch cho khoảng 72.000 cán bộ, công chức và người lao động trong thời kỳ dịch bệnh, trong đó, riêng Tổng công ty Bưu điện Việt Nam với đặc thù là doanh nghiệp có mạng lưới trải khắp đất nước, số lượng người lao động đông đảo lên tới hơn 70.000 người.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Tổng quan:

Trong hai năm 2020 và 2021, tại Bộ Thông tin và Truyền thông có 24 cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc Bộ thực hiện việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, Kít xét nghiệm, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 và thuê dịch vụ xét nghiệm cho cán bộ công chức và người lao động, tổng giá trị là 19.063.085.429 đồng. Trong đó, Bộ và các đơn vị sự nghiệp thực hiện mua sắm và thuê dịch vụ xét nghiệm là 3.688.405.429 đồng. 02 doanh nghiệp thực hiện mua sắm và thuê dịch vụ xét nghiệm là 15.374.680.000 đồng.

Toàn bộ các trang thiết bị, vật tư y tế, Kít xét nghiệm, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 được mua sắm đều được sử dụng để phục vụ phòng, chống dịch tại trụ sở Bộ, các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc Bộ và thực hiện xét nghiệm cho cán bộ, công chức và người lao động. Cụ thể:

- **Năm 2020**, 13/24 đơn vị thực hiện mua sắm với tổng kinh phí là 2.427.538.043 đồng. Tổng số gói mua sắm là 146 gói. Gói mua sắm có giá trị thấp nhất có giá trị 50.000 đồng (Cục Tần số vô tuyến điện), gói mua sắm có giá trị cao nhất là 53.460.000 (Bưu điện tỉnh Gia Lai - Tổng công ty Bưu điện Việt Nam). Hàng hóa mua chủ yếu là thiết bị đo nhiệt độ, vật tư phòng, chống dịch như khẩu trang, dung dịch sát khuẩn, phun khử khuẩn, Mục đích mua sắm chủ yếu là thực hiện phòng, chống dịch tại trụ sở cơ quan. Trong đó:

+ Các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ thực hiện mua sắm 1.606.988.043 đồng. Số gói mua sắm là 111 gói, trong đó số gói có giá trị mua sắm đến 50.000.000 đồng là 109 gói (chiếm 98,2%), số gói có giá trị mua sắm trên 50.000.000 đồng là 02 gói (chiếm 1,8%).

+ 02 doanh nghiệp thuộc Bộ thực hiện mua sắm là 820.550.000 đồng. Số gói mua sắm là 35 gói, trong đó số gói có giá trị mua sắm đến 50.000.000 đồng là 34 gói (chiếm 97,1%), số gói có giá trị mua sắm trên 50.000.000 đồng là 01 gói (chiếm 2,9%).

- **Năm 2021**, 24/24 đơn vị thực hiện mua sắm với tổng kinh phí là 16.635.547.386 đồng. Tổng số gói mua sắm là 429 gói. Gói mua sắm có giá trị thấp nhất có giá trị 140.000 đồng (Cục Bưu điện Trung ương), gói mua sắm có giá trị cao nhất là 1.790.740.000 (Công ty Vận chuyển kho vận - Tổng công ty Bưu điện Việt Nam). Hàng hóa mua chủ yếu là thiết bị đo nhiệt độ, vật tư phòng, chống dịch như khẩu trang, dung dịch sát khuẩn, phun khử khuẩn, Kít xét nghiệm nhanh, thuê dịch vụ xét nghiệm. Các hợp đồng có giá trị lớn đều là các hợp đồng thuê dịch vụ xét nghiệm cho cán bộ nhân viên trên toàn mạng lưới của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam, với tổng chi phí là 9.190.510.000 đồng. Mục đích mua sắm chủ yếu là để thực hiện phòng, chống dịch tại trụ sở cơ quan và xét nghiệm Covid cho nhân viên để thực thi nhiệm vụ hoặc theo quy định về phòng, chống dịch của các cơ quan có thẩm quyền. Trong đó:

+ Các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ thực hiện mua sắm 2.081.417.386 đồng. Số gói mua sắm là 232 gói, trong đó số gói có giá trị mua sắm đến 50.000.000 đồng là 231 gói (chiếm 99,6%), số gói có giá trị mua sắm trên 50.000.000 đồng là 01 gói (chiếm 0,4%).

+ 02 doanh nghiệp thuộc Bộ thực hiện mua sắm là 14.554.130.000 đồng. Số gói mua sắm là 197 gói, trong đó số gói có giá trị mua sắm đến 50.000.000 đồng là 175 gói (chiếm 88,8%), số gói có giá trị mua sắm trên 50.000.000 đồng là 22 gói (chiếm 11,2%).

Bảng tổng hợp kinh phí mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, Kít xét nghiệm, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Phụ lục 01 kèm theo Báo cáo này.

Qua kiểm tra thấy rằng:

- Đối với các đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ: Hầu hết các gói mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, Kít xét nghiệm, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 là mua sắm nhỏ lẻ. Các gói mua sắm hầu hết có giá trị từ vài trăm ngàn đồng đến 50.000.000 đồng (chiếm 99,1%). Đối với các gói mua sắm này các đơn vị thực hiện mua sắm theo quy định tại khoản 19 Điều 3 và khoản 7 Điều 4 Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg ngày 08/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về một số gói thầu, nội dung mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Điều 26 Luật Đấu thầu. Theo đó đối với gói mua sắm có giá trị từ 50.000.000 đồng trở xuống thì *“Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định việc mua sắm bảo đảm nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả và tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình; không bắt buộc phải ký hợp đồng với nhà cung cấp nhưng phải bảo đảm chế độ hóa đơn, chứng từ đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật (không phải lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu)”*. Đối với gói mua sắm có giá trị trên 50.000.000 đồng, các đơn vị thực hiện mua sắm theo quy định tại Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp. Một số cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, Kít xét nghiệm, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ... do Thủ trưởng đơn vị ban hành theo thẩm quyền.

- Đối với 02 Tổng công ty thuộc Bộ: Các doanh nghiệp thực hiện mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, Kít xét nghiệm, thuốc phòng, chống dịch Covid-19

và thuê xét nghiệm theo quy chế riêng do doanh nghiệp ban hành theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Đấu thầu năm 2013 và khoản 1 Điều 99 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư năm 2020 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 Luật Đấu thầu năm 2013 và một số trường hợp thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 22 Luật Đấu thầu năm 2013. Cụ thể:

+ Tại Tổng công ty Bưu điện Việt Nam: Hội đồng thành viên Tổng công ty Bưu điện Việt Nam đã ban hành Quyết định số 175/QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 17/10/2019 về việc ban hành Quy chế mua sắm nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, sửa chữa thường xuyên tài sản cố định để đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn vốn chi phí sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

+ Tại Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện (VTC):

* Tổng Công ty VTC ban hành Quyết định số 242/QĐ-VTC ngày 28/6/2017 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ.

* Công ty VTC Intercom (công ty con thuộc Tổng công ty VTC) ban hành Quyết định số 847/QĐ/ITC-TCKH ngày 29/11/2016 về việc ban hành Quy định mua sắm hàng hóa, dịch vụ thường xuyên và Quyết định số 1115/QĐ-ICT ngày 30/11/2017 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ.

* Công ty VTC Dịch vụ truyền hình số (VTC Digital, công ty con thuộc Tổng công ty VTC) ban hành Quyết định số 97/QĐ-VTC Digital ngày 31/12/2015 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ quy định đối với việc mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên của đơn vị.

2.2. Kết quả kiểm tra, xác minh các nội dung thanh tra tại 24 cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng thanh tra tại Bộ Thông tin và Truyền thông:

2.2.1. Việc chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại Bộ Thông tin và Truyền thông trong thời kỳ thanh tra:

Trong hai năm 2020 và 2021, Ban Chỉ đạo phòng, chống Covid-19 của Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiến hành 19 phiên họp. Tại các phiên họp, Trưởng ban chỉ đạo tiến hành phổ biến, quán triệt kịp thời các văn bản chỉ đạo, các yêu cầu của Trung ương và địa phương về công tác phòng, chống dịch, các yêu cầu về thực hiện phòng, chống dịch (thực hiện xét nghiệm, trang bị khẩu trang, khử khuẩn, ...), chỉ đạo xử lý kịp thời các tình huống phát sinh tại Bộ và các đơn vị trực thuộc. Kết thúc phiên họp, Ban Chỉ đạo ra thông báo gửi đến tất cả cán bộ, công chức, người lao động để quán triệt và triển khai thực hiện.

Căn cứ chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống Covid-19 của Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc Bộ đã triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19.

2.2.2. *Việc lập, phê duyệt kế hoạch mua sắm tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ:*

a) Đối với các cơ quan tham mưu, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ:

Hầu hết các gói mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, Kít xét nghiệm, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 là mua sắm nhỏ lẻ. Các gói mua sắm hầu hết có giá trị từ vài trăm ngàn đồng đến 50.000.000 đồng. Qua kiểm tra hồ sơ chứng từ mua sắm thấy rằng quy trình lập, phê duyệt kế hoạch mua sắm của các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông về cơ bản thực hiện theo quy trình như sau:

- Phòng, ban được giao thực hiện mua sắm căn cứ báo giá của nhà cung cấp tại thời điểm mua sắm, mức giá theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, lập phiếu trình trình Lãnh đạo Đơn vị đề xuất mua sắm.

- Lãnh đạo đơn vị phê duyệt đồng ý tại Phiếu trình hoặc ban hành quyết định mua sắm.

Qua kiểm tra thấy rằng về cơ bản các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Riêng tại Văn Phòng Bộ: Quy chế chi tiêu nội bộ của Văn phòng Bộ được ban hành từ năm 2016 quy định: đối với giá trị mua sắm từ 10 đến 20 triệu đồng phải ký hợp đồng kinh tế; Đối với giá trị mua sắm từ 20 đến 50 triệu đồng phải phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng kinh tế. Tuy nhiên, theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg ngày 08/4/2019 về một số gói thầu, nội dung mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Điều 26 Luật Đấu thầu, thì đối với gói thầu có giá không quá 50.000.000 đồng được thực hiện như sau: *“Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định việc mua sắm bảo đảm nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả và tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình; không bắt buộc phải ký hợp đồng với nhà cung cấp nhưng phải bảo đảm chế độ hóa đơn, chứng từ đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật (không phải lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu)”*. Do đó, việc mua sắm hiện nay của Văn phòng Bộ đang thực hiện theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ, nhiều thủ tục hơn so với quy định tại Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg.

Ngoài ra còn có một số tồn tại, thiếu sót tại một số đơn vị thuộc Bộ cụ thể như sau:

- Báo Vietnamnet: Trong tờ trình mua sắm không thể hiện rõ chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa; một số gói mua sắm sử dụng báo giá không có dấu, không có chữ ký dẫn đến hồ sơ kế toán chưa được chặt chẽ, thống nhất. Biểu mẫu áp dụng trong các gói mua sắm chưa được Báo Vietnamnet áp dụng thống nhất.

- Trường Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ quản lý Thông tin và Truyền thông: Quy chế chi tiêu nội bộ, chưa quy định chi tiết quy trình mua sắm hàng hóa, vật tư ... dẫn đến việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit test ... có hồ sơ có báo giá, có hồ sơ không có báo giá. Theo quy định tại Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg ngày 08/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ đối với gói thầu dưới 50 triệu đồng thì *không quy định có hay không có báo giá, tuy nhiên*, qua kiểm tra xác minh “có 02 hồ sơ có báo giá, 03 hồ sơ không có báo giá” là chưa thống nhất về quy trình thanh, quyết toán việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ của Trường.

- Trung tâm chứng thực điện tử quốc gia: Tại các phiếu trình gửi Lãnh đạo Trung tâm, Phòng Hành chính - Tổng hợp đề xuất Lãnh đạo Trung tâm, phòng sử dụng khái niệm “hình thức mua sắm trực tiếp” là không đúng bản chất của hình thức mua sắm áp dụng, được quy định tại Điều 24 Luật Đấu thầu 2013 và Điều 60, Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

b) Đối với 02 doanh nghiệp thuộc Bộ:

Việc lập, phê duyệt kế hoạch mua sắm của 02 doanh nghiệp về cơ bản thực hiện theo đúng Quy chế riêng do doanh nghiệp ban hành theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Đấu thầu năm 2013 và khoản 1 Điều 99 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư năm 2020 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 Luật Đấu thầu năm 2013. Tuy nhiên còn một số tồn tại tại Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam như sau:

- Quy định tại Điều 4 Quyết định số 175/QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 17/10/2019 của Tổng Công ty Bưu điện về việc ban hành Quy chế mua sắm nguyên liệu, vật liệu, vật tư, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn sửa chữa thường xuyên tài sản cố định để đảm bảo tính liên tục cho hoạt động SXKD và mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn vốn chi phí SXKD của Tổng công ty BĐVN chưa quy định rõ nội dung việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế... (điểm a khoản 1 Điều 22 Luật Đấu thầu quy định: “chỉ định thầu áp dụng trong trường hợp: ...gói thầu mua thuốc, hóa chất, vật tư, thiết bị y tế để triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường hợp cấp bách”).

- Tổng Công ty thực hiện chưa thống nhất hình thức mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, Kít xét nghiệm, hiện nay các đơn vị thuộc Tổng công ty thực hiện theo một trong hai phương án: đàm phán trực tiếp với nhà thầu theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 175/QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 17/10/2019 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Bưu điện Việt Nam hoặc thực hiện chỉ định thầu rút gọn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 22 Luật Đấu thầu.

2.2.3. Việc thực hiện mua sắm, tổ chức lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng, thanh toán, tiếp nhận, bàn giao trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, Kít xét nghiệm, vaccin, thuốc phòng, chống Covid-19 trong thời kỳ thanh tra:

Tùy thuộc vào giá trị gói thầu mua sắm, các các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp áp dụng các hình thức mua sắm khác nhau theo quy định của pháp luật và các quy chế nội bộ do đơn vị ban hành theo thẩm quyền.

a) Đối với các cơ quan tham mưu, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ:

a1) Đối với các gói mua sắm nhỏ lẻ có giá trị đến 50.000.000 đồng:

Các đơn vị thực hiện theo trình tự như sau:

- Phòng, ban được giao thực hiện mua sắm căn cứ vào phê duyệt của Lãnh đạo Đơn vị tiến hành mua sắm;

- Phòng, ban được giao thực hiện mua sắm tổng hợp hóa đơn, chứng từ và làm giấy đề nghị thanh toán gửi Lãnh đạo đơn vị phê duyệt;

- Phòng Tài chính - Kế toán căn cứ giấy đề nghị thanh toán và phê duyệt của Lãnh đạo đơn vị tiến hành thanh toán theo quy định.

a2) Đối với các gói mua sắm có giá trị trên 50.000.000 đồng:

Trong hai năm 2020, 2021 các cơ quan tham mưu, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ có 03 gói có giá trị mua sắm trên 50.000.000 đồng (năm 2020: 02 gói; năm 2021: 01 gói). Cụ thể:

- 01 gói mua sắm có giá trị 82.500.000 đồng: Báo Vietnamnet thực hiện mua sắm theo hình thức chỉ định thầu rút gọn. Qua kiểm tra, Báo Vietnamnet thực hiện đúng quy định về đấu thầu theo hình thức chỉ định thầu rút gọn được quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật Đấu thầu, Khoản 2 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và thực hiện đúng quy định của Báo tại Quyết định số 979/QĐ-VNN ngày 31/12/2019 ban hành quy trình mua sắm tài sản, công cụ, vật tư, thiết bị, dịch vụ, tư vấn.

- 02 gói mua sắm trang phục bảo hộ và khẩu trang y tế Báo Vietnamnet thực hiện từ nguồn tiền bạn đọc ủng hộ để trao tặng Bệnh viện Nhiệt đới Trung

ương, Bệnh viện hữu nghị Việt Đức, Học viện Quân y phân viện phía Nam, Bệnh viện Nhi đồng 2 thành phố Hồ Chí Minh trong công tác phòng chống dịch bệnh, một gói trị giá 476.000.000 đồng (gói thanh toán ngày 3/4/2020), một gói trị giá 138.380.000 đồng (gói thanh toán ngày 16/9/2021). Cả 2 gói mua sắm từ nguồn tiền bạn đọc ủng hộ được Báo Vietnamnet thực hiện theo Quy chế vận động tiếp nhận và phân phối quỹ từ thiện ban hành kèm theo Quyết định số 798/QĐ-VNN ngày 31/12/2019 của Báo Vietnamnet, hạch toán đầy đủ vào sổ kế toán, tài khoản 353 (loại 3 – các quỹ đặc thù) dành cho đơn vị sự nghiệp quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

Qua kiểm tra, về cơ bản, các cơ quan, đơn vị được thanh tra thực hiện mua sắm, tổ chức lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng, thanh toán, tiếp nhận, bàn giao trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, Kit xét nghiệm, vacxin, thuốc phòng, chống Covid-19 đúng theo quy định của pháp luật hiện hành và các quy chế nội bộ do đơn vị ban hành theo thẩm quyền. Tuy nhiên còn có một số thiếu sót như sau:

- Cục Bưu điện trung ương: Một số bộ chứng từ có mua khẩu trang y tế, hóa đơn bán hàng không ghi rõ tên để có thể phân biệt và xác định chính xác loại khẩu trang là chưa phù hợp theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 4 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

- Báo Vietnamnet: Việc chỉ thể hiện tên hàng hóa là “bộ áo liền thân”, “đồ bảo hộ”, “bộ bảo hộ” trong hóa đơn giá trị gia tăng của gói mua sắm thanh toán ngày 19/3/2020, 31/3/2020, 24/8/2021 và ngày 31/12/2021 không ghi rõ tên để có thể phân biệt và xác định chính xác hàng hóa là chưa phù hợp theo quy định tại điểm d Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

- Học viện Công nghệ bưu chính, viễn thông: Tiêu thức tên hàng hóa của một số hóa đơn bán hàng không ghi rõ tên để có thể phân biệt và xác định chính xác hàng hóa (như sát khuẩn tay, súng phun khử khuẩn, máy đo nhiệt tại các chứng từ thanh toán PKT158/12 ngày 31/12/2020; PC0153 ngày 04/8/2021, PC0538 ngày 07/9/2021) là chưa phù hợp theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 4 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

- Trung tâm Internet Việt Nam: Chứng từ thanh toán của Trung tâm có 01 hóa đơn bán hàng chưa ghi đủ tiêu thức theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số

04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

b) Đối với 02 doanh nghiệp thuộc Bộ:

Việc thực hiện mua sắm, tổ chức lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng, thanh toán, tiếp nhận, bàn giao trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, Kít xét nghiệm, vaccin, thuốc phòng, chống Covid-19 của 02 doanh nghiệp được thực hiện đúng theo Quy chế riêng do doanh nghiệp ban hành theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Đấu thầu năm 2013 và khoản 1 Điều 99 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư năm 2020 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 Luật Đấu thầu năm 2013.

2.2.4. Việc quản lý, sử dụng trang thiết bị y tế, sinh phẩm, Kít xét nghiệm, vaccin, thuốc phòng, chống Covid-19 trong thời kỳ thanh tra:

Việc mua sắm các trang thiết bị, vật tư y tế, Kít xét nghiệm, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 của Bộ và các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc Bộ chỉ để phục vụ phòng, chống dịch tại trụ sở Bộ, các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc Bộ và thực hiện xét nghiệm cho cán bộ, công chức và người lao động. Do đó đa phần được thực hiện theo hình thức nhỏ lẻ, tùy vào điều kiện cụ thể tình hình dịch bệnh tại mỗi cơ quan, đơn vị và tại mỗi thời điểm khác nhau, mua về đến đâu sử dụng hết đến đó. Sau khi mua về, phòng, ban được giao thực hiện mua sắm tiến hành bàn giao nội bộ cho các phòng, ban khác và các cá nhân thuộc đơn vị mình sử dụng để phòng, chống dịch.

3. Kết luận

3.1. Ưu điểm:

- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông đã nghiêm túc chấp hành các quy định về phòng, chống dịch của Bộ Y tế và chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Bộ Thông tin và Truyền thông trong công tác phòng chống dịch. Trong quá trình thực hiện mua sắm, về cơ bản, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định của pháp luật khác có liên quan, Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg ngày 08/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về một số gói thầu, nội dung mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Điều 26 Luật Đấu thầu và Quyết định số 670/QĐ-BTTTT ngày 10/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định quản lý tài chính và phân cấp quản lý tài sản công tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, Kít xét nghiệm, vaccin, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 của các cơ quan, đơn vị và doanh

nghiệp thuộc Bộ được thực hiện kịp thời, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch theo chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền. Không có dấu hiệu lãng phí.

- Trong quá trình thanh tra, các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc Bộ chấp hành nghiêm túc Quyết định thanh tra, bố trí cán bộ làm việc với Đoàn thanh tra, cung cấp đầy đủ, kịp thời hồ sơ tài liệu, chứng từ, thông tin có liên quan trong suốt quá trình thanh tra.

3.2. Tồn tại:

a) Cục Bưu điện trung ương: Một số bộ chứng từ có mua khẩu trang y tế, hóa đơn bán hàng không ghi rõ tên để có thể phân biệt và xác định chính xác loại khẩu trang là chưa phù hợp theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 4 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

b) Báo Vietnamnet:

- Trong tờ trình mua sắm không thể hiện rõ chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa; một số gói mua sắm sử dụng báo giá không có dấu, không có chữ ký dẫn đến hồ sơ kế toán chưa được chặt chẽ, thống nhất. Biểu mẫu áp dụng trong các gói mua sắm chưa được Báo Vietnamnet áp dụng thống nhất.

- Việc chỉ thể hiện tên hàng hóa là “bộ áo liền thân”, “đồ bảo hộ”, “bộ bảo hộ” trong hóa đơn giá trị gia tăng của gói mua sắm thanh toán ngày 19/3/2020, 31/3/2020, 24/8/2021 và ngày 31/12/2021 không ghi rõ tên để có thể phân biệt và xác định chính xác hàng hóa là chưa phù hợp theo quy định tại điểm d Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

c) Học viện Công nghệ bưu chính, viễn thông: Tiêu thức tên hàng hóa của một số hóa đơn bán hàng không ghi rõ tên để có thể phân biệt và xác định chính xác hàng hóa (như sát khuẩn tay, súng phun khử khuẩn, máy đo nhiệt tại các chứng từ thanh toán PKT158/12 ngày 31/12/2020; PC0153 ngày 04/8/2021, PC0538 ngày 07/9/2021) là chưa phù hợp theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 4 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

d) Trường Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ quản lý Thông tin và Truyền thông: Quy chế chi tiêu nội bộ, chưa quy định chi tiết quy trình mua sắm hàng hóa, vật tư ... dẫn đến việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit test ... có hồ sơ có báo giá, có hồ sơ không có báo giá. Theo quy định tại Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg ngày 08/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ đối với gói thầu dưới 50 triệu đồng thì *không quy định có hay không có báo giá, tuy nhiên*, qua kiểm tra xác minh “có 02 hồ sơ có báo giá, 03 hồ sơ không có báo giá” là chưa

thống nhất về quy trình thanh, quyết toán việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ của Trường.

đ) Trung tâm Internet Việt Nam: Chứng từ thanh toán của Trung tâm có 01 hóa đơn bán hàng chưa ghi đủ tiêu thức theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

e) Trung tâm chứng thực điện tử quốc gia: Tại các phiếu trình gửi Lãnh đạo Trung tâm, Phòng Hành chính - Tổng hợp đề xuất Lãnh đạo Trung tâm, phòng sử dụng khái niệm “hình thức mua sắm trực tiếp” là không đúng bản chất của hình thức mua sắm áp dụng, được quy định tại Điều 24 Luật Đấu thầu 2013 và Điều 60, Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

f) Tổng công ty Bưu điện Việt Nam:

- Quy định tại Điều 4 Quyết định số 175/QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 17/10/2019 của Tổng Công ty Bưu điện về việc ban hành Quy chế mua sắm nguyên liệu, vật liệu, vật tư, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn sửa chữa thường xuyên tài sản cố định để đảm bảo tính liên tục cho hoạt động SXKD và mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn vốn chi phí SXKD của Tổng công ty BĐVN chưa quy định rõ nội dung việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế... (điểm a khoản 1 Điều 22 Luật Đấu thầu quy định: “chỉ định thầu áp dụng trong trường hợp: ...gói thầu mua thuốc, hóa chất, vật tư, thiết bị y tế để triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường hợp cấp bách”).

- Tổng Công ty thực hiện chưa thống nhất hình thức mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, Kít xét nghiệm, hiện nay các đơn vị thuộc Tổng công ty thực hiện theo một trong hai phương án: đàm phán trực tiếp với nhà thầu theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 175/QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 17/10/2019 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Bưu điện Việt Nam hoặc thực hiện chỉ định thầu rút gọn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 22 Luật Đấu thầu.

4. Kiến nghị các biện pháp xử lý

4.1 Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan rút kinh nghiệm và có biện pháp khắc phục đối với những thiếu sót, tồn tại đã nêu tại mục 3.2 Kết luận này; đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật.

4.2 Giao Văn phòng Bộ tham mưu Lãnh đạo Bộ sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công của Cơ quan Bộ Thông tin và Truyền thông được ban hành kèm theo Quyết định số 1152/QĐ-BTTTT ngày

30/6/2016 để phù hợp với Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg ngày 08/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về một số gói thầu, nội dung mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Điều 26 Luật Đấu thầu.

4.3 Yêu cầu Tổng công ty Bưu điện Việt Nam:

- Rà soát Quyết định số 175/QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 17/10/2019 của Tổng Công ty Bưu điện về việc ban hành Quy chế mua sắm nguyên liệu, vật liệu, vật tư, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn sửa chữa thường xuyên tài sản cố định để đảm bảo tính liên tục cho hoạt động SXKD và mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn vốn chi phí SXKD của Tổng công ty BĐVN đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Tổng công ty trên toàn quốc thường xuyên rà soát, đánh giá lại toàn bộ hồ sơ mua sắm thiết bị, vật tư y tế và dịch vụ xét nghiệm virus SARS-COV2 để bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

4.4 Yêu cầu Báo Vietnamnet tiến hành rà soát Quy chế vận động tiếp nhận và phân phối quỹ từ thiện ban hành kèm theo Quyết định số 798/QĐ-VNN ngày 31/12/2019 của Báo Vietnamnet đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. *pl*

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phạm Anh Tuấn;
- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Các cơ quan, đơn vị được thanh tra (để thực hiện);
- Trung tâm thông tin Bộ TTTT (để đăng tải công khai);
- Lưu VT, TTrà, Hồ sơ TTrà. (80)



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phạm Anh Tuấn

Phụ lục 01

(Kèm theo Kết luận số 897.../KL-BTTTT ngày 14/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

DANH SÁCH VÀ BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ MUA SẴM TRANG THIẾT BỊ, VẬT TƯ Y TẾ, KÍT XÉT NGHIỆM, THUỐC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG GIAI ĐOẠN 2020-2021

STT	TÊN ĐƠN VỊ ĐƯỢC THANH TRA	Giá trị mua sắm năm 2020 (đồng)	Giá trị mua sắm năm 2021 (đồng)	Tổng cộng (đồng)	Ghi chú
1	Văn phòng Bộ	406.063.000	818.953.000	1.225.016.000	
2	Cục Báo chí	0	16.150.000	16.150.000	
3	Cục XB, In và PH	0	2.950.000	2.950.000	
4	Cục Thông tin cơ sở	0	15.900.000	15.900.000	
5	Cục Thông tin ĐN	0	17.287.500	17.287.500	
6	Cục Viễn thông	49.850.000	65.974.000	115.824.000	
7	Cục Tần số VTD	87.738.400	122.044.469	209.782.869	
8	Cục Tin học hóa	0	50.636.000	50.636.000	
9	Cục An toàn thông tin	0	31.325.000	31.325.000	
10	Cục Bưu điện TW	240.062.643	381.994.901	622.057.544	
11	Trung tâm thông tin	0	6.287.800	6.287.800	
12	Báo Vietnamnet	594.565.000	239.026.724	833.591.724	
13	Tạp chí TTTT	0	4.462.500	4.462.500	
14	Học viện CN BCVT	189.840.000	167.625.992	357.465.992	
15	Trường Đào tạo BD	6.850.000	8.792.000	15.642.000	
16	Trung tâm VNNIC	5.210.000	22.350.000	27.560.000	
17	Viện CNPM&NDS VN	0	5.118.750	5.118.750	
18	Nhà xuất bản TTTT	0	16.658.750	16.658.750	
19	Quỹ dịch vụ VTCI VN	2.379.000	11.530.000	13.909.000	
20	Trường CĐ CN In	13.670.000	20.130.000	33.800.000	
21	Trung tâm CT ĐT QG	0	44.120.000	44.120.000	
22	BQL chương trình CCDV VTCI	10.760.000	12.100.000	22.860.000	
23	TCT VnPost	777.320.000	14.009.660.000	14.786.980.000	

24	TCT VTC	43.230.000	544.470.000	587.700.000	
	Tổng cộng	2.427.538.043	16.635.547.386	19.063.085.429	